

Top 3 những bài văn mẫu Nghị luận về nhân vật Từ Hải trong đoạn trích "Chí khí anh hùng" trong truyện Kiều của Nguyễn Du Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Nghị luận về nhân vật Từ Hải trong đoạn trích "Chí khí anh hùng" trong truyện Kiều của Nguyễn Du Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1

Ngòi bút Nguyễn Du tài tình khi khắc họa những nhân vật trong Truyện Kiều luôn chân thật, sống động, gây ấn tượng sâu sắc cho người đọc. Nhân vật vừa có nét chung, vừa có nét riêng nổi bật, đặc biệt là về tâm lí, tính cách. Chỉ cần một lời thơ cô đọng, tác giả đã làm lộ ngay thần thái của nhân vật. Đoạn Chí khí anh hùng- Từ Hải ra đi lập sự nghiệp, giã từ Thúy Kiều - đã thể hiện sắc nét nghệ thuật miêu tả nhân vật đó của Nguyễn Du.

Từ Hải đa tình, nhưng trước hết Từ Hải là một tráng sĩ, một người có chí khí mạnh mẽ. Chỉ là mục đích cao để hướng tới, khí là nghị lực để đạt tới mục đích. Ở con người Từ Hải, nổi khát khao được vẫy vùng giữa trời cao đất rộng như đã trở thành một sức mạnh của thiên nhiên, không gì có thể kiềm chế nổi. Từ Hải đang sống trong cảnh nồng nàn hương lửa, chợt động lòng bốn phương. Thế là toàn bộ tâm trí hướng về trời bể mênh mang và lập tức ở vào tư thế một mình với thanh gươm yên ngựa sẵn sàng lên đường. Động lòng bốn phương là "động bụng nghĩ đến bốn phương" (Tản Đà). Nói cụ thể hơn là thấy trong lòng cái chí tung hoành ở bốn phương đang thúc giục, kêu gọi. Chỉ hai câu đầu, ta thấy Từ Hải không phải là con người tầm thường, mà có tâm chí của bậc hào kiệt Không gian trong câu 3, 4 (trời bể mênh mang, lên đường thẳng rong) thể hiện chí khí anh hùng của Từ Hải: lên đường, một mình một ngựa, một thanh gươm!

Lời Từ Hải nói trong lúc tiễn biệt thể hiện rõ tính cách của nhân vật anh hùng này. Từ Hải là con người của sự nghiệp phi thường, không thể đắm mình mãi chốn khuê phòng. Đang ở trong cảnh hạnh phúc ngọt ngào, Từ Hải thoát đã động lòng bốn phương, tiếng gọi của sự nghiệp đã thức tỉnh chàng. Giờ đây sự nghiệp đối với chàng là trên hết. Đối với Từ Hải, sự nghiệp chẳng những là ý nghĩa của sự sống, mà còn là điều kiện để thực hiện những ước ao mà người tri kỉ gửi gắm, trông cậy ở chàng. Do vậy nên không chút bịn rịn, không có những lời than vãn lúc chia biệt. Thêm nữa, trong lời trách người tri kỉ chưa thoát khỏi thường tình nhi nữ, còn bao hàm cái ý khuyên Kiều hãy vượt lên tình cảm thông thường để làm vợ của một anh hùng. Cho nên sau này trong nỗi nhớ thương của Kiều (Cánh hồng bay bổng tuyệt vời - Đã mòn con mắt phương trời đăm đăm) không chỉ có sự mong chờ người yêu xa cách, mà còn mong chờ cả sự nghiệp của Từ Hải.

Con người rất tự chủ và tự tin. Trước đây, ngay trong cảnh trần ai, Từ Hải ngang nhiên xem mình là anh hùng, tất cả sự nghiệp sau này như đã nắm chắc trong tay. Giờ đây xuất phát chỉ với thanh gươm yên ngựa, Từ Hải đã khẳng định, muợn thì cũng không quá một năm, sẽ nhất định trở về với cả một cơ đồ to lớn.

Từ Hải là nhân vật được Nguyễn Du tái tạo theo khuynh hướng lí tưởng hóa. Trong đoạn trích này, qua từ ngữ, hình ảnh nghệ thuật miêu tả của tác giả, Từ Hải hiện ra với tính cách của con người phi thường.

Trượng phu là người đàn ông có chí khí lớn. Chử thoắt nói những quyết định dứt khoát của Từ Hải. Bốn chữ động lòng bốn phương nói lên được cái ý Từ Hải "không phải là người một nhà, một họ, một xóm, một làng mà là người của trời đất, của bốn phương" (Hoài Thanh). Chử dứt áo trong câu Quyết lời dứt áo ra đi thể hiện được phong cách con người phi thường lúc chia biệt: người ở nắm áo, nhưng người đi cứ dứt áo ra đi.

Mặt khác, Từ Hải là con người phi thường, nên lúc ra đi cũng không thể ra đi như mọi người. Hơn nữa, hình ảnh Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi cho thấy chí lớn của một bậc hào kiệt. Từ Hải ra đi chỉ với thanh gươm yên ngựa, nhưng vẫn cả quyết ngày trở về sẽ có mười vạn tinh binh. Làm thế nào mà có được như thế, Từ Hải không nói, nhưng Kiều thì tin và người đọc cũng không thấy phải băn khoăn.

Nguyễn Du đã thành công trong việc sử dụng từ ngữ, hình ảnh, nghệ thuật miêu tả theo khuynh hướng lí tưởng hóa để biến Từ Hải thành một hình tượng lí tưởng, phi thường với những nét thật cụ thể, sinh động.

Văn mẫu lớp 10 Nghị luận về nhân vật Từ Hải trong đoạn trích "Chí khí anh hùng" trong truyện Kiều của Nguyễn Du mẫu 2

Từ Hải là một giấc mơ của Nguyễn Du, giấc mơ anh hùng, giấc mơ tự do và công lý. Cho nên Từ Hải là một người chí khí, một người siêu phàm. Con người ấy đến từ một giấc mơ và ở lại như một huyền thoại. Hiện diện trong "Truyện Kiều" như một nhân cách sử thi, Từ Hải đã làm nên những trang sôi động nhất, hào sảng nhất trong cái thế giới buồn đau dằng dặc của "Đoạn Trường Tân Thanh". Đoạn trích "Chí Khí Anh Hùng" là một đoạn trích tiêu biểu khắc họa rõ nét chí khí anh hùng của Từ Hải.

Kiều bị lừa vào lầu xanh lần thứ 2, tâm trạng nàng vô cùng đau khổ và tuyệt vọng. May sao Từ Hải đột ngột xuất hiện, đã xem Kiều như tri kỉ và chuộc nàng thoát khỏi lầu xanh. Cả 2 đều là những con người thuộc tầng lớp thấp kém (một gái lầu xanh, một tướng giặc) bị xã hội phong kiến thối nát lúc bấy giờ ruồng rẫy, coi thường, và họ đã đến với nhau trong 1 tình cảm gắn bó của đôi tri kỉ. Từ Hải đánh

giá cao sự thông minh, khéo léo của Kiều và ngược lại Kiều nhận ra ở Từ Hải có chí khí anh hùng hiem có trong thiên hạ, đồng thời cũng là người duy nhất có thể giải thoát cho nàng. Nhưng dù yêu thương, trân trọng Từ Hải, Kiều cũng không thể giữ chân bậc anh hùng cái thế. Đã đến lúc Kiều để Từ Hải ra đi lập sự anh hùng. Tính cách và chí khí của Từ Hải được biểu hiện qua cách sử dụng kết hợp nhuần nhuyễn từ Hán Việt, ngôn ngữ bình dân, dùng nhiều hình ảnh ước lệ và sử dụng điển cố, điển tích. Đặc biệt nhân vật Từ Hải được Nguyễn Du tái tạo theo khuynh hướng lí tưởng hóa. Mọi ngôn từ, hình ảnh và cách miêu tả Nguyễn Du đều sử dụng rất phù hợp với khuynh hướng này.

“Nửa năm hương lửa đương nồng

Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương”.

“Nửa năm” là khoảng thời gian chung sống của Từ Hải và Kiều, thời gian chưa đủ dài để dập tắt hương lửa nồng nàn của “trao anh hùng, gái thuyền quyên”. Vậy nhưng, Từ Hải vội dứt áo ra đi, Từ không quên mình là một tráng sĩ. Trong xã hội phong kiến, đã làm thân nam nhi phải có chí vẫy vùng giữa trời đất cao rộng. Tác giả dùng từ “trượng phu” đây là lần duy nhất tác giả dùng từ này và dùng cho nhân vật Từ Hải. “Trượng phu” nghĩa là người đàn ông có chí khí lớn. Từ “thoát” nghĩa là nhanh chóng trong khoảnh khắc bất ngờ. Đó là cách xử sự bất thường, dứt khoát của Từ Hải. Nếu là người không có chí khí, không có bản lĩnh thì trong lúc hạnh phúc vợ chồng đang nồng nàn người ta dễ quên những việc khác. Nhưng Từ Hải thì khác, ngay khi đang hạnh phúc, chàng “thoát” nhờ đến mục đích, chí hướng của đời mình. Tất nhiên chí khí đó phù hợp với bản chất của Từ Hải, hơn nữa, Từ Hải nghĩ thực hiện được chí lớn thì mới xứng đáng với niềm tin yêu và trân trọng mà Thúy Kiều dành cho mình. Cụm từ “động lòng bốn phương” theo Tản Đà là “động bụng nghĩ đến bốn phương” cho Từ Hải “không phải người một nhà, một họ, một xóm, một làng mà là người của trời đất, của bốn phương”(Hoài Thanh). Chính vì thế, chàng hướng về “trời bể mênh mang”, với “thanh gươm yên ngựa” lên đường đi thẳng:

“Trông vời trời bể mênh mang

Thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng rong”.

Không gian trời bể mênh mang, con đường thẳng đã thể hiện rõ chí khí anh hùng của Từ Hải. Tác giả dựng lên hình ảnh “Thanh gươm yên ngựa lên đường thẳng rong” rồi mới để cho Từ Hải và Thúy Kiều nói lời tiễn biệt. Liệu có gì phi logic không? Không, vì hai chữ “thẳng rong” có người giải thích là “vội lòi”, chứ không phải lên đường đi thẳng rồi mới nói lời tiễn biệt. Ta có thể hình dung, Từ Hải lên yên ngựa rồi mới nói những lời chia biệt với Thúy Kiều. Lời Từ Hải nói với Thúy

Kiều lúc chia tay thể hiện rõ tính cách nhân vật. Thứ nhất, Từ Hải là người có chí khí phi thường, khi chia tay thấy Kiều nói:

Nàng rằng: “Phận gái chữ tòng

Chàng đi thiếp cũng một lòng xin đi”.

Từ Hải đã đáp lại rằng:

Từ rằng: “Tâm phúc tương tri

Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình”.

Trong lời đáp ấy bao hàm lời dặn dò và niềm tin mà Từ Hải gửi gắm nơi Thuý Kiều. Chàng vừa mong Kiều hiểu mình, đã là tri kỉ thì chia sẻ mọi điều trong cuộc sống, vừa động viên, tin tưởng Kiều sẽ vượt qua sự bìn rịn của một nữ nhi thường tình để làm vợ một người anh hùng. Chàng muốn lập công, có được sự nghiệp vẻ vang rồi đón Kiều về nhà chồng trong danh dự:

Bao giờ mùi vạn tinh binh,

Tiếng chiêng dậy đất bóng tinh rợp đường.

Làm cho rõ mặt phi thường,

Bấy giờ ta sẽ rước nàng nghi gia”.

Quả là lời chia biệt của một người anh hùng có chí lớn, không bìn rịn một cách yếu đuối như Thúc Sinh khi chia tay Kiều. Sự nghiệp anh hùng đối với Từ Hải là ý nghĩa của sự sống. Thêm nữa, chàng nghĩ có làm được như vậy mới xứng đáng với sự gửi gắm niềm tin, với sự trông cậy của người đẹp.

Thứ hai, Từ Hải là người rất tự tin trong cuộc sống:

Đành lòng chờ đó ít lâu,

Chầy chăng là một năm sau vội gì!

Từ ý nghĩ, đến dáng vẻ, hành động và lời nói của Từ Hải trong lúc chia biệt đều thể hiện Từ là người rất tự tin trong cuộc sống. Chàng tin rằng chỉ trong khoảng một năm chàng sẽ lập công trở về với cả một cơ đồ lớn.

Quyết lời dứt áo ra đi

Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi

Hai chữ “dứt áo” thể hiện phong cách mạnh mẽ, phi thường của đáng trọng phu trong lúc chia biệt. Hình ảnh “Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi” là một hình ảnh so sánh đẹp đẽ và đầy ý nghĩa. Tác giả muốn ví Từ Hải như chim bằng cuổi gió bay cao, bay xa ngoài biển lớn. Không chỉ thể trong câu thơ còn diễn tả được tâm trạng của con người khi được thỏa chí tung hoành “diễn tả một cách khoáng trá trong giây lát con người phi thường rời khỏi nơi tiền biệt”. Chia li và hội ngộ, hội ngộ và chia li, hai sự kiện trái ngược và nối tiếp chia cái đời thường của mỗi người ra thành những chặng đường giàu ý nghĩa hơn. Phải, nếu không có chia li và hội ngộ, cuộc sống chỉ là một dòng chảy đơn điệu và tẻ nhạt. Nếu hội ngộ là sướng vui, hạnh phúc thì chia li là sầu muộn, đau buồn. Có lẽ vì thế mà thơ ca viết về chia li nhiều hơn, thậm thía hơn? Trong “Truyện Kiều” Nguyễn Du đã ba lần khắc họa những cuộc chia biệt. Đó là Kiều tiễn Kim Trọng về quê hộ tang chú, ở đó có sự nhớ nhung của một người đang yêu mỗi tình đầu say đắm. Đó là cuộc chia tay Thúc Sinh để chàng về quê xin phép Hoạn Thư cho Kiều được làm vợ lẽ, hi vọng gặp lại mong manh. Cuộc chia tay Từ Hải là chia tay người anh hùng để chàng thỏa chí vẫy vùng bốn biển. Do vậy tính chất ba cuộc chia biệt là hoàn toàn khác hẳn nhau. Vậy nhưng, bằng tài hoa của một người nghệ sĩ bậc thầy, Nguyễn Du đã khắc họa thành công chân dung nhân vật Từ Hải với những dấu ấn riêng biệt.

Dưới hình thức một cuộc chia li, đoạn trích “Chí khí anh hùng” mang khát vọng tự do, công lí của Nguyễn Du. Từ Hải như một con đại bàng vỗ cánh làm xáo động cả đất trời. Chỉ có đôi cánh ấy mới che chở được những nạn nhân sống dưới gầm trời tăm tối của thế giới “Truyện Kiều”.

Nghị luận về nhân vật Từ Hải trong đoạn trích "Chí khí anh hùng" trong truyện Kiều của Nguyễn Du Văn 10 hay nhất mẫu 3

Nguyễn Du là một trong số những tên tuổi, những cây bút tiêu biểu và xuất sắc của nền văn học trung đại Việt Nam nói riêng, nền văn học Việt Nam nói chung. Ông đã góp vào kho tàng văn học nước nhà nhiều tác phẩm xuất sắc được biết bằng cả chữ Nôm và chữ Hán, trong đó tác phẩm "Truyện Kiều" được xem là kiệt tác của nền văn học dân tộc. Trong tác phẩm, người đọc đã nhiều lần chứng kiến nhân vật Thúy Kiều chia tay với những người yêu thương nhưng có lẽ cuộc chia tay để lại nhiều ấn tượng nhất trong lòng người đọc chính là cuộc chia tay giữa Kiều và Từ Hải. Và đoạn trích "Chí khí anh hùng" đã tái hiện một cách chân thực và rõ nét cuộc chia tay ấy. Đặc biệt, qua đoạn trích, người đọc thấy được chí khí, vẻ đẹp của người anh hùng Từ Hải.

Trước hết, trong đoạn trích "Chí khí anh hùng", Từ Hải hiện lên là một con người với khát vọng lên đường mãnh liệt và khao khát được tung hoành, vùng vẫy khắp bốn phương.

Nửa năm hương lửa đương nồng

Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương

Trông vời trời bể mệnh mang

Thanh gươm, yên ngựa, lên đường thẳng rong.

Câu thơ mở đầu đoạn trích đã mở ra hoàn cảnh cuộc chia tay lên đường của Từ Hải. Đó chính là thời điểm "hương lửa đương nồng", tình yêu, cuộc sống của Thúy Kiều và Từ Hải đang độ mặn nồng, êm ấm và hạnh phúc. Để rồi, trong chính hoàn cảnh ấy, khát vọng lên đường, được vẫy vùng khắp đó đây của Từ Hải càng hiện rõ lên bao giờ hết. Từ "thoát" được tác giả sử dụng thật độc đáo, qua đó cho thấy dứt khoát, mau lẹ của Từ Hải. Cùng với đó, cái mà Từ Hải hướng đến, khiến cho Từ Hải phải động lòng đó chính là "bốn phương" - một không gian vũ trụ bao la, rộng lớn, gợi lên khát vọng lập công danh, sự nghiệp, tung hoành khắp năm châu bốn bể. Đặc biệt, tư thế lên đường của nhân vật Từ Hải còn được Nguyễn Du khắc họa rõ nét qua hàng loạt các hình ảnh "thanh gươm", "yên ngựa" và "lên đường thẳng rong". Tất cả những từ ngữ ấy đã gợi lên hình ảnh người anh hùng Từ Hải một mình, một ngựa, một gươm lên đường không chút do dự để thực hiện khát vọng của bản thân. Đó là một tư thế rất đẹp, hiên ngang, không chút vướng bận của người quân tử. Tư thế ấy sánh ngang với vũ trụ bao la, rộng lớn. Và như vậy, qua bốn câu thơ mở đầu đoạn trích, tác giả đã cho người đọc cảm nhận rõ nét hình tượng người anh hùng Từ Hải với khát vọng lên đường, khát vọng vẫy vùng trong trời đất năm châu bốn bể mạnh mẽ, không gì có thể cản nổi.

Không chỉ dừng lại ở khát vọng được vẫy vùng khắp năm châu bốn bể, nhân vật Từ Hải còn hiện lên là một người có anh hùng có chí khí, có sự thống nhất cao độ giữa lí tưởng phi thường của bản thân với tình cảm nghĩa tình sâu đậm với người tri kỉ. Vẻ đẹp ấy của nhân vật Từ Hải được thể hiện rõ nét qua lời đối đáp của chàng khi Thúy Kiều quyết một lòng đi theo cùng chàng.

Từ rằng: "Tâm phúc tương tri,

Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình?"

Nghe Thúy Kiều bày tỏ nỗi niềm muốn được đi cùng Từ Hải để chăm sóc cho chàng, Từ Hải đã nhẹ nhàng trách móc Kiều chưa thoát khỏi được những khao

khát, ước muốn của nữ nhi. Đồng thời, Từ Hải cũng đã lấy đã khéo léo từ chối lời đề nghị của Kiều, bằng cách đưa ra đạo lí về tri kỉ để khuyên Kiều ở lại. Từ Hải xem Thúy Kiều là "tâm phúc tương tri", là người tri kỉ có thể thấu hiểu mọi nỗi niềm tâm sự, mọi quyết định của chàng và vì vậy, chàng mong muốn Thúy Kiều sẽ vượt lên trên những nỗi niềm mong muốn đời thường của người con gái để xứng đáng làm người tri âm, tri kỉ của bậc anh hùng. Sự từ chối ấy cho thấy Từ Hải đã vượt lên trên tình cảm cá nhân, không chút bịn rịn, lưu luyến mà quên đi lí tưởng, khát vọng lớn lao của mình.

Thêm vào đó, Từ Hải còn là người tự tin vào tài năng của bản thân khi chàng đã cất lời hứa với Thúy Kiều.

Bao giờ mười vạn tinh binh,

Tiếng chiêng dậy đất bóng tinh rợp đường.

Làm cho rõ mặt phi thường,

Bấy giờ ta sẽ rước nàng nghi gia.

Câu thơ là lời khẳng định, lời hứa của Từ Hải dành cho Thúy Kiều và với cả chính bản thân mình. "Mười vạn tinh binh", "tiếng chiêng", "bóng tinh rợp đường" là những từ ngữ, hình ảnh thuộc phạm trù không gian rộng lớn, từ đó gọi lên trong tâm trí người đọc khát vọng lớn lao, mang tầm vóc vũ trụ của người anh hùng Từ Hải. Khát vọng "làm cho rõ mặt phi thường" chính là khát vọng tạo lập được một công danh, sự nghiệp lẫy lừng khắp đó đây, xuất chúng trong thiên hạ. Đó chính là niềm tin sắt đá vào tài năng của chính mình của người anh hùng Từ Hải. Đồng thời, chàng cũng hứa hẹn với Thúy Kiều khi đã có công danh lẫy lừng sẽ đón nàng "nghi gia" để vợ chồng có cuộc sống sum vầy, hạnh phúc lứa đôi. Điều đó vừa cho thấy tấm lòng, sự lo lắng cho Thúy Kiều của người anh hùng Từ Hải đồng thời cũng cho thấy niềm tin vào chính mình của chàng. Như vậy, Từ Hải ra đi không phải chỉ để thực hiện lí tưởng, hoài bão, khát khao của bản thân mình mà còn hướng tới hạnh phúc phi thường trong cuộc sống, đó chính là "trao anh hùng với gái thuyền quyên". Thêm vào đó, lời hứa ngắn gọn với Kiều càng thể hiện rõ sự tự tin của Từ Hải.

Bằng nay bốn bề không nhà

Theo càng thêm bạn biết là đi đâu?

Đành lòng chờ đó ít lâu,

Chầy chẵng là một năm sau vội gì!

Với hình ảnh "bốn bề không nhà" nhà thơ đã khéo léo gợi ra những gian nan, thử thách, khó khăn trong buổi đầu lập nghiệp mà người anh hùng phải đương đầu vượt qua để thực hiện lí tưởng của bản thân mình. Để rồi, từ đó, chàng cũng đã đưa ra lời hứa với Thúy Kiều về thời gian trở về. "Một năm" trong lời hứa của Từ Hải với Thúy Kiều đã cho thấy một cách rõ nét sự tự tin của chàng trên con đường chinh phục, thực hiện lí tưởng, khát vọng lớn lao của bản thân.

Cùng với đó, hình tượng người anh hùng Từ Hải hiện lên trong tác phẩm còn là con người đầy bản lĩnh và ra đi với một thái độ dứt khoát, không vương bận, quyến luyến.

Quyết lời dứt áo ra đi,

Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi.

Chỉ với hai câu thơ nhưng tác giả Nguyễn Du đã khéo léo vẽ ra trước mắt người đọc tư thế ra đi của người anh hùng Từ Hải. Bằng việc sử dụng hàng loạt các từ ngữ "quyết", "dứt", "ra đi" trong cùng một câu thơ tác giả đã cho thấy sự dứt khoát, không hề do dự, không để tình cảm bịn rịn làm lung lạc và cản bước ý chí người anh hùng của nhân vật Từ Hải. Thêm vào đó, tác giả còn sử dụng hình ảnh ẩn dụ "chim bằng" trong câu thơ cuối cùng để thể hiện hình tượng người anh hùng có lí tưởng cao đẹp, hoài bão lớn lao, mang tầm vóc của vũ trụ.

Tóm lại, với bút pháp lí tưởng hóa nhân vật cùng những hình ảnh mang tính ước lệ, tượng trưng, đoạn trích "Chí khí anh hùng" đã xây dựng thành công hình tượng người anh hùng Từ Hải. Đồng thời, qua hình tượng nhân vật Từ Hải đã thể hiện quan niệm về người anh hùng lí tưởng và ước mơ công lí của tác giả Nguyễn Du.